

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS - ST  
Ngày: 19 - 11 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Ngọc Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Thế Quang;

Ông Phạm Ngọc Dụ.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2020/TLST – HS, ngày 28 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử **số 51/2020/QĐXXST – HS**, ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Đoàn Xuân T, sinh ngày 09/01/1985;**

Nơi cư trú: xóm 1, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 10/12; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T1, sinh năm 1927 (đã chết); con bà Dương Thị T2, sinh năm 1938; bị cáo có vợ là Bùi Thị H sinh năm 1986, có 2 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Nhân thân: 29/12/2015 bị Công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính vì Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/8/2020 đến 08/8/2020 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* anh Trần Văn T3; ông Bùi Văn X; anh Phạm Minh G

(anh T, ông X, anh G vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 05/8/2020 Đoàn Xuân T đi bộ từ nhà ở xóm 1, xã X, huyện X xuống chợ xã G, huyện G mua heroine về để sử dụng và bán kiếm lời. Đến nơi T gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, qua dò hỏi biết người này có bán heroine nên T hỏi mua 270.000đồng. Người đàn ông đồng ý nhận tiền và đưa cho T 01 gói nhỏ bên ngoài là giấy báo, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng. T mở ra kiểm tra xác định là heroine và về nhà. T dùng dao lam chia nhỏ số ma túy trên thành 03 phần, T dùng 01 phần còn 02 phần cho vào đoạn ống nhựa màu vàng dài khoảng 01 cm rồi hàn kín hai đầu lại và cất vào túi quần. Dao lam và giấy báo thì vất xuống sông. T đi bộ ra đường liên huyện tìm người để bán ma túy. Khi đến ngã tư trung tâm thị trấn X, T gặp Trần Văn T3 là bạn nghiện, T3 hỏi có heroine bán cho T3 200.000đồng. T đồng ý bán, nhận tiền và đưa cho T3 02 ống nhựa có chứa heroine. T3 vừa nhận heroine thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm và ma túy Công an tỉnh Nam Định bắt quả tang. Tổ công tác tiến hành mời người chứng kiến, niêm phong 02 ống nhựa có chứa heroine (ký hiệu M), thu của T 200.000đồng vừa bán heroine cho T3 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel. Công an tỉnh cũng tổ chức khám xét ngay nơi ở của T nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì. Tổ công tác bàn giao T cùng tang vật cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường giải quyết theo thẩm quyền.

Theo bản kết luận giám định số 864/GĐKTHS ngày 07/8/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02(hai)đoạn ống nhựa nhỏ màu vàng hàn kín hai đầu trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,016 gam .

Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định truy tố Đoàn Xuân T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố Đoàn Xuân T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1, khoản 5 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Đoàn Văn T từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 200.000 đ đã thu giữ của T. Tịch thu cho tiêu hủy phong bì thư hoàn trả mẫu vật sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại thi hành án dân sự huyện Xuân Trường.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì thêm đối với quyết định truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm, nghiện ma túy mà bán chút kiếm lời phục vụ cho việc nghiện hút của bản thân.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ 10 ngày 05/8/2020 của Công an tỉnh Nam Định. Kết luận giám định số 864/GĐKTHS ngày 07/8/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định. Lời khai của người làm chứng Trần Văn T3, Phạm Minh G, Bùi Văn X. Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 05/8/2020 Đoàn Xuân T đã có hành vi bán cho Trần Văn T3 02 đoạn ống nhựa màu vàng chứa heroine giá 200.000đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại tới quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự công cộng, chính sách phòng, chống tệ nạn ma túy mà Đảng và Nhà nước, nhân dân đang thực hiện quyết liệt. Bị cáo không những đã nghiện lại còn gieo rắc tệ nạn nghiện hút ma túy cho người khác cho nên cần nghiêm khắc phê phán và trừng trị thích đáng

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; Bồ đề của bị cáo là người có công được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt tù với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tang vật của vụ án: Tịch thu cho tiêu hủy phong bì thư đã được hoàn trả sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại thi hành án dân sự huyện Xuân Trường. Số tiền 200.000 đồng đã thu của bị cáo do bị cáo bán heroine cho T3 mà có sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel qua xác minh là của chị H(vợ bị cáo) do bị cáo lấy sử dụng chị không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán heroine nhằm mục đích kiếm lời nên cần phạt bổ sung đối với bị cáo để răn đe có hiệu quả hơn.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với Trần Văn T3 có hành vi tàng trữ 0,016 gam heroine chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường xử phạt hành chính cũng là thỏa đáng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố Đoàn Xuân T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.
- Xử phạt **Đoàn Xuân T 30 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2020.
- Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 5 triệu đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu cho tiêu hủy phong bì thư đã được hoàn trả sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại thi hành án dân sự huyện Xuân Trường **ngày 03/11/2020**. Số tiền 200.000 đồng đã thu của bị cáo( Biên lai thu tiền số 0001153 ngày 03/11/2020 của Chi cục THADS huyện Xuân Trường) do bán heroine cho T3 mà có sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phạm Ngọc Quỳnh**